|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ID | Image\_Question | Question | Choice | Image\_Answer | Explanation |
| His\_15\_1 |  | CÂU 1:Hai nhà nước trên bán đảo Triều Tiên ra đời là hệ quả của A. âm mưu của Mĩ muốn cắt Triều Tiên. B. cuộc chiến tranh Triều Tiên. C. cuộc chiến tranh lạnh. D. sự đối đầu giữa Liên Xô và Mĩ. | D |  | Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, bán đảo Triều Tiên được công nhận là một quốc gia độc lập có chủ quyền, nhưng tạm thời để quân đội Liên Xô chiếm đóng miền Bắc và quân đội Mĩ chiếm đóng miền Nam lấy vĩ tuyến 38 làm ranh giới. Tuy nhiên, do sự đối đầu giữa Liên Xô và Mĩ nên hai chính quyền được thành lập riêng rẽ là Đại Hàn Dân quốc (8/1948) và Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên (9/1948). – Như vậy, giới tuyến quân sự tạm thời ở vĩ tuyến 38 đã trở thành đường ranh giới giữa hai nhà nước với chế độ chính trị khác nhau, do Mĩ và Liên Xô bảo trợ mỗi bên. Cho đến nay, Triều Tiên vẫn chưa thống nhất. => Như vậy, bán đảo Triều Tiên bị chia cắt làm hai miền theo vĩ tuyến 38 cho đến nay là do tác động của cuộc Chiến tranh lạnh giữa Liên Xô và Mĩ. Chọn đáp án D. |
| His\_15\_2 |  | CÂU 2:Tính chất điển hình của cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là A. dân tộc dân chủ nhân dân. B. cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới. C. dân chủ mang tính dân tộc. D. giải phóng dân tộc. | D |  | - Mục tiêu hàng đầu của cuộc Cách mạng tháng Tám là giành độc lập dân tộc hay giải phóng dân tộc. - Lãnh đạo: Đảng Cộng sản Đông Dương. - Lực lượng tham gia: Quần chúng nhân dân. - Hình thức và phương pháp đấu tranh: bạo lực vũ trang. - Kết quả: giành độc lập dân tộc từ tay phát xít Nhật, bên cạnh đó, còn lật đổ chế độ phong kiến. => Như vậy, Cách mạng tháng Tám do Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo là cuộc cách mạng dân chủ tộc dân chủ nhân dân, mang cả tính dân tộc và dân chủ trong đó, tính dân tộc là điển hình. Chọn đáp án D. |
| His\_15\_3 |  | CÂU 3:Nhận xét nào dưới đây đối với Hiệp định Pari (1973) về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Việt Nam là đúng? A. Thắng lợi đầu tiên trên mặt trận ngoại giao Việt Nam trong kháng chiến chống Mĩ. B. Thắng lợi phản ánh kết quả của việc kết hợp đấu tranh quân sự, chính trị, ngoại giao. C. Đây là Hiệp định quốc tế đầu tiên ghi nhận các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam. D. Mĩ thất bại trong âm mưu kéo dài và quốc tế hóa cuộc chiến tranh Đông Dương. | B |  | A loại vì với cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 đã buộc Mĩ phải tuyên bố “phi Mĩ hóa” chiến tranh tức là thừa nhận sự thất bại của chiến lược “Chiến tranh cục bộ”, chấm dứt chiến tranh phá hoại miền Bắc và chấp nhận đến đàm phán với ta tại Pari. B chọn vì Hiệp định Pari (1973) về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Việt Nam là thắng lợi phản ánh kết quả của việc kết hợp đấu tranh quân sự, chính trị, ngoại giao. C loại vì Hiệp định Giơnevơ là văn bản pháp lí quốc tế đầu tiên công nhận các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam. D loại vì Mĩ thất bại trong âm mưu kéo dài và quốc tế hóa cuộc chiến tranh Đông Dương là khi Hiệp định Giơnevơ được kí kết. Chọn đáp án B. |
| His\_15\_4 |  | CÂU 4:Từ năm 1945-1950, tình hình chung của các nước Tây Âu là A. chịu hậu quả nặng nề của cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai. B. giàu lên nhờ buôn bán vũ khí trong chiến tranh. C. khôi phục nhanh chóng nhờ khoản bồi thường chiến tranh. D. phát triển nhanh chóng về mọi mặt. | A |  | Từ năm 1945-1950, tình hình chung của các nước Tây Âu là chịu hậu quả nặng nề của cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai. Chọn đáp án A. |
| His\_15\_5 |  | CÂU 5:Văn kiện nào ra đời sau ngày Nhật đảo chính Pháp (9-3-1945)? A. Chỉ thị "Sửa soạn khởi nghĩa". B. Chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta". C. Phá kho thóc của Nhật giải quyết nạn đói. D. Lời kêu gọi nhân dân "Sắm vũ khí đuổi thù chung". | B |  | Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta ra đời sau ngày Nhật đảo chính Pháp (9-3-1945). Chọn đáp án B. |
| His\_15\_6 |  | CÂU 6:Hiện nay còn bộ phận lãnh thổ nào của Trung Quốc nhưng vẫn nằm ngoài sự kiểm soát của nước này? A. Hồng Kông. B. Tây Tạng. C. Đài Loan. D. Ma Cao. | C |  | Hiện nay, Đài Loan là bộ phận lãnh thổ của Trung Quốc nhưng vẫn nằm ngoài sự kiểm soát của nước này. Chọn đáp án C. |
| His\_15\_7 |  | CÂU 7:Quốc gia giành độc lập sớm nhất ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai là A. Ghinê. B. Angiêri. C. Ai Cập. D. Tuynidi. | C |  | Quốc gia giành độc lập sớm nhất ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai là Ai Cập (1952). Chọn đáp án C. |
| His\_15\_8 |  | CÂU 8:Cuộc bầu cử Quốc hội ngày 6/1/1946 của nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa sau Cách mạng tháng Tám đã để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây? A. Phát huy sức mạnh làm chủ đất nước của nhân dân. B. Mềm dẻo trong sách lược đấu tranh. C. Nhân nhượng có giới hạn, có nguyên tắc. D. Phải xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN. | A |  | A chọn vì ngày 6/1/1946, vượt qua mọi hành động chống phá của kẻ thù, hơn 90% cử tri trong cả nước đi bỏ phiếu, bầu được 333 đại biểu khắp Bắc – Trung – Nam vào Quốc hội, tượng trưng cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đây là lần đầu tiên nhân dân ta được thực hiện quyền công dân – tiến hành bầu cử để bầu ra những đại biểu chân chính của mình vào cơ quan quyền lực cao nhất của Nhà nước (Quốc hội). => Bài học: Phát huy sức mạnh làm chủ đất nước của nhân dân. B loại vì nội dung này phù hợp với quá trình đấu tranh chống ngoại xâm và nội phản sau ngày 2/9/1945 đối với quân Trung Hoa Dân quốc cùng tay sai và thực dân Pháp. C loại vì nội dung này chỉ phù hợp với giai đoạn từ sau khi bầu cử Quốc hội. D loại vì ở Việt Nam, khái niệm “nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa” lần đầu tiên được nêu ra tại Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá VII (ngày 29/11/1991). Chọn đáp án A. |
| His\_15\_9 |  | CÂU 9:Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng xác định giai cấp nào nắm quyền lãnh đạo cách mạng Việt Nam? A. Giai cấp tiểu tư sản. B. Giai cấp nông dân. C. Giai cấp tư sản. D. Giai cấp công nhân. | D |  | Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng xác định giai cấp công nhân nắm quyền lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Chọn đáp án D. |
| His\_15\_10 |  | CÂU 10:Cuộc khủng hoảng kinh tế ở Việt Nam trong những năm 30 của TK XX bắt đầu từ ngành nào? A. Công Nghiệp. B. Thương mại. C. Thủ công nghiệp. D. Nông nghiệp. | D |  | Cuộc khủng hoảng kinh tế ở Việt Nam trong những năm 30 của TK XX bắt đầu từ ngành nông nghiệp. Chọn đáp án D. |
| His\_15\_11 |  | CÂU 11:Vì sao Hiệp định Sơ bộ được ký kết giữa Việt Nam với Pháp (6-3-1946) được coi là một văn bản mang tính pháp lý quốc tế? A. Vì Hiệp định không công nhận Việt Nam có chính phủ, nghị viện riêng. B. Vì Hiệp định chỉ công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do. C. Vì Hiệp định này chỉ có hai nước kí kết, Pháp có thể bội ước. D. Vì Pháp không công nhận Việt Nam là một quốc gia độc lập. | B |  | A loại vì trong điều khoản kí kết của Hiệp định Sơ bộ, Pháp công nhận Việt Nam có chính phủ, nghị viện riêng. C, D loại vì dù thực dân Pháp bội ước hay chưa công nhận quyền độc lập của Việt Nam thì đây vẫn là văn bản mang tính pháp lí quốc tế được ký kết giữa đại diện của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và đại diện Chính phủ Pháp là G. Xanhtoni. Chọn đáp án B. |
| His\_15\_12 |  | CÂU 12:Bài học cơ bản nào được rút ra từ kết quả của việc giải quyết nạn đói, nạn dốt và khắc phục khó khăn về tài chính sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 của Đảng? A. Đẩy mạnh tăng gia sản xuất và triệt để thực hành tiết kiệm. B. Phát huy tinh thần yêu nước và tăng cường đoàn kết toàn dân. C. Xây dựng hệ thống thủy lợi và miễn thuế cho nông dân. D. Đầu tư phát triển tài chính và giáo dục. |  |  | A, C loại vì chưa đề cập đến giải quyết khó khăn về nạn dốt hay chính sách về giáo dục. B chọn vì để có thể giải quyết được những khó khăn về nạn đói, nạn dốt và khắc phục khó khăn về tài chính sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 thì cần phải có tinh thần yêu nước và đoàn kết của toàn dân tộc. Cụ thể: - Khắc phục khó khăn về nạn đói: để giải quyết cấp thời nạn đói, dưới chủ trương của Đảng, nhân dân đã thực hiện nhường cơm sẻ áo, thực hiện lập “Hũ gạo cứu đói”, tổ chức “Ngày đồng tâm” và thực hiện biện pháp lâu dài là tăng gia sản xuất. - Khắc phục khó khăn về nạn dốt: sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh thành lập Nha Bình dân học vụ thì nhân dân ta đã tích cực hưởng ứng tham gia các lớp bình dân học vụ và nạn mù chữ đã được đẩy lùi từng bước. - Khắc phục khó khăn về tài chính: Hưởng ứng cuộc vận động xây dựng “Quỹ độc lập”, phong trào “Tuần lễ vàng”, nhân dân ta đã hăng hái góp tiền của, vàng bạc ủng hộ nền độc lập của Tổ quốc. D loại vì nếu không có sự đoàn kết, đồng lòng của nhân dân thì không thể thực hiện được công tác khắc phục khó khăn về nạn đói, nạn dốt, khó khăn về tài chính hay sau này là phát triển tài chính và giáo dục. Chon B. |
| His\_15\_13 |  | CÂU 13:Một trong những điểm khác nhau giữa hai xu hướng cứu nước của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh trong phong trào yêu nước ở Việt Nam những năm đầu thế kỉ XX là về A. mục đích cứu nước. B. chủ trương cứu nước. C. động cơ cứu nước. D. khuynh hướng cứu nước. | B |  | A loại vì cả hai ông đều muốn cứu nước, giải phóng dân tộc và thiết lập nền Cộng hòa. B chọn vì Phan Bội Châu chủ trương cứu nước rồi mới cứu dân còn Phan Châu Trinh chủ trương cứu dân rồi mới cứu nước. C loại vì cả hai ông đều có chung động cơ cứu nước là tấm lòng yêu nước, mong muốn đất nước được độc lập. D loại vì cả hai ông đều đi theo khuynh hướng dân chủ tư sản. Chọn đáp án B. |
| His\_15\_14 |  | CÂU 14:Nhiệm vụ của cách mạng tư sản dân quyền trong Luận cương chính trị của Đảng (10 1930) là A. đánh đổi phong kiến giành dân chủ. B. đánh đổ đế quốc và phong kiến. C. đánh đổ đế quốc giải phóng dân tộc. D. đánh đổ phong kiến và đế quốc. |  |  | Nhiệm vụ của cách mạng tư sản dân quyền trong Luận cương chính trị của Đảng (10-1930) là đánh đổ phong kiến và đế quốc. Chon D. |
| His\_15\_15 |  | CÂU 15:: Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946-1954) bùng nổ đầu tiên ở đâu? A. Huế. B. Hà Nội. C. Sài Gòn. D. Hải Phòng. | B |  | Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946-1954) bùng nổ đầu tiên ở Hà Nội với tín hiệu tiến công đầu tiên là công nhân Nhà máy điện Yên Phụ phá máy, cả thành phố mất điện. Chọn đáp án B. |
| His\_15\_16 |  | CÂU 16:Sau Chiến tranh lạnh (1991), sức mạnh tổng hợp của mỗi quốc gia dựa trên sự phát triển cao của ba trụ cột về A. Kinh tế, chính trị, quốc phòng. B. Công nghệ, kinh tế, giáo dục. C. Công nghệ, kinh tế, chính trị. D. Kinh tế, công nghệ, quốc phòng. | D |  | Sau Chiến tranh lạnh (1991), sức mạnh tổng hợp của mỗi quốc gia dựa trên sự phát triển cao của ba trụ cột về Kinh tế, công nghệ, quốc phòng. Chọn đáp án D. |
| His\_15\_17 |  | CÂU 17:Sự kiện nào đánh dấu kỷ nguyên chinh phục vũ trụ của loài người? A. I. Gagarin bay vòng quanh Trái Đất. B. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo. C. Neil Armstrong đặt chân lên mặt trăng. D. Laika- sinh vật sống đầu tiên bay vào vũ trụ. | A |  | Sự kiện I. Gagarin bay vòng quanh Trái Đất đã mở đầu kỷ nguyên chinh phục vũ trụ của loài người. Chọn đáp án A. |
| His\_15\_18 |  | CÂU 18:Kết quả của Cách mạng tháng Hai (1917) ở nước Nga là gì? A. Xuất hiện tình trạng hai chính quyền song song tồn tại. B. Nhiều đảng phái phản động nổi dậy chống phá cách mạng. C. Các nước đế quốc can thiệp vào nước Nga. D. Xuất hiện tình trạng ba chính quyền song song tồn tại. | A |  | Kết quả của Cách mạng tháng Hai (1917) ở nước Nga là chế độ quân chủ chuyên chế Nga hoàng bị lật đổ nhưng lại xuất hiện tình trạng tồn tại song song hai chính quyền là Chính phủ lâm thời của giai cấp tư sản và Xô viết đại biểu cho quần chúng công nhân, nông dân và binh lính. Chọn đáp án A. |
| His\_15\_19 |  | CÂU 19:Tờ báo nào dưới đây là cơ quan ngôn luận của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên? A. An Nam trẻ. B. Người cùng khổ. C. Thanh niên. D. Người nhà quê. | C |  | Tờ báo Thanh niên là cơ quan ngôn luận của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Chọn đáp án C. |
| His\_15\_20 |  | CÂU 20:Hai cuộc chiến tranh của Mĩ ở Triều Tiên (1950 1953) và Việt Nam (1954 - 1975) đã đem lại cho Nhật Bản cơ hội A. mở rộng ảnh hưởng ở châu Âu. B. trở thành “thần kì Nhật Bản”. C. trở thành đồng minh của Mĩ. D. phát triển kinh tế nhanh chóng. | B |  | Hai cuộc chiến tranh của Mĩ ở Triều Tiên (1950 1953) và Việt Nam (1954 - 1975) đã đem lại cho Nhật Bản cơ hội để phát triển thần kì trong giai đoạn 1960 – 1973. Chọn đáp án B. |
| His\_15\_21 |  | CÂU 21:Lực lượng giữ vai trò quan trọng trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ” là A. quân đội Sài Gòn. B. quân viễn chinh Mĩ. C. quân đồng minh. D. lính đánh thuế. | B |  | Lực lượng giữ vai trò quan trọng trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ” là quân viễn chinh Mĩ với quân số lúc cao nhất lên tới 1,5 triệu quân. Chọn đáp án B. |
| His\_15\_22 |  | CÂU 22:Điểm mới được đề ra tại Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 (5-1941) so với Hội nghị Trung ương Đảng (11/1939) là A. thành lập mặt trận thống nhất dân tộc rộng rãi, chống phát xít. B. tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất, thực hiện giảm tố, giảm tức. C. đề cao nhiệm vụ giải phóng dân tộc, chống đế quốc và chống phong kiến. D. hình thái của cách mạng là đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên Tổng khởi nghĩa. | A |  | B, C, D loại vì nội dung các phương án này là điểm giống nhau giữa hai Hội nghị. A chọn vì tại Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 (5-1941) đã chủ trương thành lập ở mỗi nước Đông Dương 1 mặt trận thống nhất riêng để lãnh đạo đấu tranh. Ở Việt Nam thành lập Việt Nam độc lập đồng minh, ở Lào thành lập Ai Lao độc lập đồng minh, ở Campuchia thành lập Cao Miên độc lập đồng minh. Còn ở Hội nghị Trung ương Đảng (11/1939) thì thành lập Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương – mặt chung của nhân dân 3 nước. Chọn đáp án A. |
| His\_15\_23 |  | CÂU 23:Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam (9-1960) xác định cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam có vai trò như thế nào đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam? A. Quan trọng nhất. B. Cơ bản nhất. C. Quyết định nhất. D. Quyết định trực tiếp. | C |  | Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam (9-1960) xác định cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam có vai trò quyết định trực tiếp với sự nghiệp giải phóng miền Nam. Chọn đáp án C. |
| His\_15\_24 |  | CÂU 24:Tờ báo Đỏ là cơ quan ngôn luận của tổ chức A. Đông Dương Cộng sản đảng. B. An Nam Cộng sản đảng. C. Đông Dương Cộng sản liên đoàn. D. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. | B |  | Tờ báo Đỏ là cơ quan ngôn luận của tổ chức An Nam Cộng sản đảng. Chọn đáp án B. |
| His\_15\_25 |  | CÂU 25:Mở đầu cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân năm 1975, quân ta đánh vào A. Sài Gòn - Gia Định. B. Huế - Đà Nẵng. C. Tây Nguyên. D. Quảng Trị. | C |  | Mở đầu cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân năm 1975, quân ta đánh vào Tây Nguyên. Chọn đáp án C. |
| His\_15\_26 |  | CÂU 26:Cuộc Tiến công chiến lược Đông Xuân (1953 - 1954) và chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) tạo điều kiện thuận lợi cho A. cuộc đấu tranh quân sự và ngoại giao của ta giành thắng lợi. B. cuộc đấu tranh chính trị của ta giành thắng lợi. C. cuộc đấu tranh quân sự của ta giành thắng lợi. D. cuộc đấu tranh ngoại giao của ta giành thắng lợi. | D |  | Cuộc Tiến công chiến lược Đông Xuân (1953 - 1954) và chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh ngoại giao của ta giành thắng lợi. Chọn đáp án D. |
| His\_15\_27 |  | CÂU 27:Ý nào không phản ánh đúng về nét tương đồng của hai phong trào cách mạng 1936 - 1939 và 1930 - 1931? A. Đều chịu sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Đông Dương. B. Phương pháp cách mạng là đấu tranh chính trị kết hợp với vũ trang. C. Cuộc tập dượt chuẩn bị cho cách mạng tháng Tám năm 1945. D. Lực lượng cơ bản của cách mạng là công nhân và nông dân. | B |  | A, C, D loại vì nội dung của các phương án này là điểm chung của hai phong trào cách mạng 1936 - 1939 và 1930 – 1931. B chọn vì phong trào 1936 – 1939 không sử dụng hình thức đấu tranh vũ trang còn phong trào 1930 – 1931 có đấu tranh vũ trang. Chọn đáp án B. |
| His\_15\_28 |  | CÂU 28:Vì sao trong những năm 1936 - 1939, ta lại có điều kiện để đấu tranh công khai, hợp pháp? A. Chủ nghĩa phát xít xuất hiện và lên cầm quyền ở một số nước, đe dọa nền hòa bình, an ninh thế giới. B. Chính phủ Mặt trận nhân dân Pháp lên nắm quyền, cho phép các dân tộc thuộc địa được tự do đấu tranh. C. Bọn phát xít lên cầm quyền ở Pháp, thực hiện một số cải cách dân chủ, tiến bộ ở các nước thuộc địa. D. Chính phủ Mặt trận nhân dân lên nắm quyền ở Pháp, thực hiện một số cải cách tiến bộ ở thuộc địa. | D |  | Chính phủ Mặt trận nhân dân lên nắm quyền ở Pháp, thực hiện một số cải cách tiến bộ ở thuộc địa đã tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân ta đấu tranh công khai, hợp pháp trong những năm 1936 – 1939. Chọn đáp án D. |
| His\_15\_29 |  | CÂU 29:Chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp (1919 - 1929) đã dẫn tới sự xuất hiện của những giai cấp nào dưới đây? A. Nông dân, công nhân. B. Tư sản, tiểu tư sản. C. Địa chủ, tự sản. D. Tiểu tư sản, công nhân. | B |  | Chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp (1919-1929) đã dẫn tới sự xuất hiện của giai cấp tư sản, tiểu tư sản. Chọn đáp án B. |
| His\_15\_30 |  | CÂU 30:Nét độc đáo, sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam là A. kết hợp phong trào yêu nước, phong trào công nhân với Chủ nghĩa Mác- Lê nin. B. triệu tập và chủ trì hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản. C. hợp nhất các tổ chức cộng sản thành Đảng Cộng sản Việt Nam. D. soạn thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng. | A |  | - Công thức chung để thành lập một Đảng Cộng sản » Chủ nghĩa Mác – Lê-nin + phong trào công nhân. - Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời = Chủ nghĩa Mác – Lê-nin + phong trào công nhân + phong trào yêu nước. Chọn đáp án A. |
| His\_15\_31 |  | CÂU 31:Đến đầu thập niên 70 của thế kỉ XX, Nhật Bản chính thức vươn lên trở thành A. quốc gia dẫn đầu về thu nhập bình quân đầu người và chất lượng y tế. B. một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính lớn của thế giới. C. nước tiên phong tiến hành cuộc cách mạng xanh trong nông nghiệp. D. siêu cường tài chính số một thế giới và cường quốc quân sự. | B |  | Đến đầu thập niên 70 của thế kỉ XX, Nhật Bản chính thức vươn lên trở thành một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính lớn của thế giới. Chọn đáp án B. |
| His\_15\_32 |  | CÂU 32:Văn kiện nào được thông qua tại Hội nghị lần thứ nhất Ban chấp hành Trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam (10/1930)? A. Luận cương chính trị. B. Cương lĩnh chính trị. C. Báo cáo chính trị. D. Nghị quyết chính trị, Điều lệ Đảng. | A |  | Luận cương chính trị được thông qua tại Hội nghị lần thứ nhất Ban chấp hành Trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam (10/1930). Chọn đáp án A. |
| His\_15\_33 |  | CÂU 33:Mặt trận dân tộc thống nhất đầu tiên của riêng Việt Nam là A. mặt trận Tổ quốc Việt Nam. B. mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương. C. mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh. D. mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương. | C |  | Tại Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã chủ trương thành lập ở mỗi nước Đông Dương 1 mặt trận riêng để lãnh đạo đấu tranh. Ở Việt Nam thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất đầu tiên của riêng Việt Nam là mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh. Ở Lào thành lập Ai Lao độc lập đồng minh, ở Campuchia thành lập Cao Miên độc lập đồng minh. Chọn đáp án C. |
| His\_15\_34 |  | CÂU 34:Nội dung nào không được nêu trong Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 7/1936? A. Đòi tự do, dân chủ, cơm áo, hòa bình. B. Chống phát xít, chống chiến tranh. C. Chống chế độ phản động thuộc địa. D. Độc lập dân tộc và ruộng đất cho dân cày. | D |  | Độc lập dân tộc và ruộng đất cho dân cày không phải là nội dung được nêu trong Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 7/1936. Chọn đáp án D. |
| His\_15\_35 |  | CÂU 35:Ngày 8/9/1945, Chủ Tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh thành lập A. Nha Bình dân học vụ. B. Nha an ninh. C. Quân đội quốc gia Việt Nam. D. Nha Cảnh sát. | A |  | Ngày 8/9/1945, Chủ Tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh thành lập Nha Bình dân học vụ. Chọn đáp án A. |
| His\_15\_36 |  | CÂU 36:Bài học chủ yếu nào có thể rút ra cho cách mạng Việt Nam từ sự chia rẽ của ba tổ chức cộng sản năm 1929? A. Thống nhất trong lực lượng lãnh đạo. B. Xây dựng khối liên minh công nông vững chắc. C. Xây dựng khối đoàn kết trong Đảng. D. Thống nhất về tư tưởng, chính trị. | C |  | Năm 1929, ở Việt Nam, ba tổ chức cộng sản đã ra đời có chung lí tưởng cách mạng nhưng lại bị chia rẽ, tranh giành ảnh hưởng lẫn nhau trong quần chúng. Đó chính là mâu thuẫn trong nội bộ Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên và nội bộ Đảng Tân Việt. => Bài học kinh nghiệm cho cách mạng Việt Nam là cần chú trọng đấu tranh chống tư tưởng cục bộ, cần xây dựng sự thống nhất, đoàn kết trong Đảng thì mới có thể đưa ra được những chính sách thống nhất. Chọn đáp án C. |
| His\_15\_37 |  | CÂU 37:Đại hội lần thứ VII của Quốc tế cộng sản (tháng 7/1935) đã yêu cầu ở mỗi nước thành lập A. Ủy ban điều tra tình hình thuộc địa. B. mặt trận dân chủ chống phát xít. C. mặt trận nhân dân chống phát xít. D. mặt trận dân tộc thống nhất. | C |  | Đại hội lần thứ VII của Quốc tế cộng sản (tháng 7/1935) đã yêu cầu ở mỗi nước thành lập mặt trận nhân dân rộng rãi chống phát xít. Chọn đáp án C. |
| His\_15\_38 |  | CÂU 38:Nội dung nào sau đây phản ánh không đúng về tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)? A. Việc mở rộng thành viên của ASEAN diễn ra lâu dài và gặp nhiều trở ngại. B. Hoạt động dựa trên ba trụ cột là kinh tế, an ninh - quốc phòng và văn hóa - xã hội. C. Từ khi thành lập (1967) đến nay, ASEAN luôn coi trọng vấn đề an ninh - chính trị. D. Mục tiêu của ASEAN là phát triển về kinh tế, văn hóa thông qua những nỗ lực hợp tác chung. | C |  | A, B, D loại vì nội dung các phương án này phản ánh đúng về Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). C chọn vì khi thành lập. ASEAN đã xác định coi trọng hợp tác phát triển có hiệu quả trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa và xã hội. Chọn đáp án C. |
| His\_15\_39 |  | CÂU 39:Theo thỏa thuận của các cường quốc tại Hội nghị Ianta, Đông Nam Á thuộc phạm vi ảnh hưởng của A. các nước Đông Âu. B. các nước phương Tây. C. Đức, Pháp và Nhật Bản. D. Mĩ, Anh và Liên Xô. | B |  | Theo thỏa thuận của các cường quốc tại Hội nghị Ianta, Đông Nam Á thuộc phạm vi ảnh hưởng của các nước phương Tây. Chọn đáp án B. |
| His\_15\_40 |  | CÂU 40:Điểm chung của Chiến tranh lạnh và các cuộc chiến tranh thế giới trong thế kỉ XX là A. luôn đặt quan hệ quốc tế trong tình trạng đối đầu căng thẳng. B. bắt nguồn từ mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về vấn đề thị trường, thuộc địa. C. khốc liệt trên tất cả các lĩnh vực và không đối đầu trực tiếp bằng quân sự. D. diễn ra nhiều cuộc xung đột trực tiếp giữa các khối quân sự. | A |  | A chọn vì cả hai cuộc chiến tranh thế giới và cuộc Chiến tranh lạnh đều đặt thế giới trong tình trạng căng thẳng. B loại vì Chiến tranh lạnh không bắt nguồn từ mâu thuẫn về vấn đề thị trường và thuộc địa mà từ mâu thuẫn về mục tiêu và chiến lược của Mĩ và Liên Xô. C loại vì điều này chỉ đúng với Chiến tranh lạnh. D loại vì Chiến tranh lạnh không có đối đầu quân sự trực tiếp, còn cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất và Chiến tranh thế giới thứ hai là có sự đối đầu quân sự trực tiếp. Chọn đáp án A. |